

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2023/DS-ST

Ngày: 07-8-2023

*“V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đông Hồ.

Ông Nguyễn Văn Mâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc: *“Tranh chấp hợp đồng mua bán”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 279/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Thanh L, sinh năm 1971.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Phan Hồng Q, sinh năm 1963. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm 3, thị t, huyện C, tỉnh C ..

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1962. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn – ông Huỳnh Thanh L trình bày ý kiến:*

Ông Huỳnh Thanh L kinh doanh vật liệu xây dựng, từ tháng 09 đến tháng 11/2020 ông L có bán cho ông Nguyễn Văn V cư trú tại ấp Nhà Vi – xã Trần Thới – huyện Cái Nước một số vật liệu xây dựng, sau khi đối chiếu công nợ thì ông V

còn nợ lại với số tiền là 79.500.000 đồng, vào ngày 15/11/2022 ông V có viết biên nhận cam kết trả nợ đến hết tháng 12/2022; Khi đến hạn trả nợ, mà ông V không thực hiện.

Nay ông Huỳnh Thanh L yêu cầu ông Nguyễn Văn V thanh toán tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ với số tiền là 79.500.000 đồng và lãi suất mới mức lãi suất 10%/năm. Ngoài ra, ông V không có yêu cầu gì khác.

* Ông Nguyễn Văn V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông V không có văn bản nộp cho Tòa án trình bày ý kiến của mình về việc ông L khởi kiện yêu cầu thanh toán tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ, cũng không tham gia phiên họp và hòa giải.

** Tại phiên tòa:*

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Phan Hồng Q trình bày ý kiến: Ông L đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc ông Nguyễn Văn V thanh toán số tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ là 79.500.000 đồng và lãi suất từ ngày cam kết hết tháng 12/2022 đến phiên tòa xét xử với mức lãi suất 10%/năm.

- Ông Nguyễn Văn V vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn V đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần 2, nhưng ông V vẫn vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn V.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Huỳnh Thanh L yêu cầu ông Nguyễn Văn V cư trú tại: Khóm 3 – thị trấn Cái Nước– huyện Cái Nước thanh toán tiền mua vật liệu xây dựng còn nợ. Như vậy, quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng mua bán” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu của ông Huỳnh Thanh L: Ông L bán cho ông V một số vật liệu xây dựng, sau khi giao dịch xong và đến ngày 15/11/2022 đối chiếu công nợ thì ông V còn nợ lại với số tiền là 79.500.000 đồng và ông V viết giấy nhận cam kết trả hết nợ vào tháng 12/2022, nhưng đến nay vẫn không thực hiện, nên ông L yêu cầu ông V thanh toán tiền mua bán vật liệu xây dựng còn nợ là 79.500.000

đồng và lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày viết giấy giao kèo cho đến nay. Ông L không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc ông L khởi kiện.

Căn cứ vào tất cả tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Ông Huỳnh Thanh L kinh doanh mua bán vật liệu xây dựng, ông Nguyễn Văn V liên hệ để mua và đến ngày 15/11/2022 hai bên đối chiếu nợ thì ông V còn nợ lại với số tiền là 79.500.000 đồng là thực tế xảy ra, được thể hiện tại biên nhận cam kết do ông V viết và ký tên.

- Đối với ông Nguyễn Văn V đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và phiên hòa giải nhưng ông không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc ông L khởi kiện. Do đó, ông V phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ để bảo vệ quyền lợi của mình được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh L, buộc ông Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Huỳnh Thanh L số tiền mua bán vật liệu xây dựng còn nợ là 79.500.000 đồng.

Do ông V chậm trả số tiền mua vật liệu xây dựng theo cam kết trả nợ, 02 bên không có thỏa thuận về lãi suất chậm trả, nên phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, cụ thể lãi suất được tính từ ngày cam kết trả nợ hết tháng 12/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm, như sau = $79.500.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 8 \text{ tháng} = 5.278.000 \text{ đồng}$.

Vậy tổng số tiền mua bán vật liệu xây dựng ông Nguyễn Văn V phải trả cho ông Huỳnh Thanh L = $79.500.000 \text{ đồng} + 5.278.800 \text{ đồng} = 84.778.800 \text{ đồng}$.

Trường hợp ông V chậm thanh toán số tiền gốc mua vật liệu xây dựng nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[3.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc ông Nguyễn Văn V phải chịu án phí với số tiền = $84.778.800 \text{ đồng} \times 5\% = 4.239.000 \text{ đồng}$ (Bốn triệu hai trăm ba mươi chín ngàn đồng, tính tròn số), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ, nên nguyên đơn không phải chịu án phí, phần ông Huỳnh Thanh L nộp tạm ứng án phí với số tiền 2.484.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0009133 ngày 15/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại toàn bộ.

[3.3] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.
- Điều 440 và 468 của Bộ luật Dân sự.
- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh L đối với ông Nguyễn Văn V về việc thanh toán tiền mua bán vật liệu xây dựng còn nợ.

Buộc ông Nguyễn Văn V phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Huỳnh Thanh L tổng số tiền mua bán vật liệu xây dựng còn nợ là 84.778.800 đồng, trong đó: số tiền gốc là 79.500.000 đồng, số tiền lãi theo quy định pháp luật là 5.278.800 đồng

Ngoài ra, kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông V chậm thanh toán số tiền gốc nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc ông Nguyễn Văn V phải chịu án phí với số tiền là 4.239.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Ông Huỳnh Thanh L nộp tạm ứng án phí với số tiền là 2.484.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009133 ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, ông L được nhận lại toàn bộ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Trần Hoàng Tuấn